

**A. Nội dung kiến thức**

1. Phần địa lí

- Vị trí địa lý, hình dạng lãnh thổ Việt Nam
- Địa hình Việt Nam
- Khí hậu Việt Nam
- Thuỷ văn Việt Nam

2. Phần lịch sử

- Công cuộc khai phá vùng đất phía Nam từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII
- Tình hình kinh tế văn hoá, tôn giáo trong các thế kỉ XVI- XVIII
- Phong trào Tây Sơn
- Sự hình thành chủ nghĩa đế quốc ở các nước Âu – Mĩ ( cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX)

**B. Câu hỏi tham khảo**

**I. Phần trắc nghiệm**

\* **Lịch sử**

Câu 1: Nguyên nhân nào là cơ bản nhất dẫn đến việc nhà Thanh cử Tôn Sĩ Nghị đem 29 vạn quân xâm lược nước ta vào cuối năm 1788?

- A. Lợi dụng tình hình nước ta bị chia cắt thành Đàng Trong, Đàng Ngoài.
- B. Lê Chiêu Thống hèn mạt cầu cứu nhà Thanh nhằm khôi phục lại quyền lợi của mình.
- C. Lợi dụng vua Lê và chúa Trịnh đang mâu thuẫn gay gắt với nhau.
- D. Thực hiện mưu đồ xâm chiếm Đại Việt để mở rộng lãnh thổ về phía nam.

Câu 2: Khi Nguyễn Huệ quyết định tiến quân ra Đàng Ngoài, ông đã nêu khẩu hiệu gì?

- A. “Thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng”
- B. “Quyết tâm tiêu diệt vua Lê, chúa Trịnh”
- C. “Phù Lê diệt Trịnh”
- D. “Phù Trịnh diệt Lê”

Câu 3: Ai là người cầu cứu nhà Thanh đưa 29 vạn quân vào nước ta?

- A. Nguyễn Ánh
- B. Trịnh Kiểm
- C. Lê Chiêu Thống
- D. Lê Long Đĩnh

Câu 4: Hai mươi chín vạn quân Thanh do ai chỉ huy tiến đánh nước ta?

- A. Tôn Sĩ Nghị
- B. Hứa Thế Hanh
- C. Sầm Nghi Đống
- D. Liễu Thăng

Câu 5: Nguyễn Huệ lên ngôi Hoàng đế, lấy niên hiệu là Quang Trung vào năm nào?

- A. Năm 1778
- B. Năm 1789
- C. Năm 1788
- D. Năm 1790

Câu 6: Mờ sáng ngày mùng 5 Tết Kỉ Dậu, quân Tây Sơn đồng loạt mở cuộc tổng công kích vào đâu?

- A. Ngọc Hồi
- B. Hà Hồi
- C. Đống Đa
- D. Ngọc Hồi và Đống Đa

Câu 7: Những trận đánh quyết định của quân Tây Sơn quét sạch 29 vạn quân Thanh xâm lược vào mùa xuân Kỷ Dậu (1789) diễn ra theo thứ tự như thế nào?

- A. Đống Đa – Hà Hồi – Ngọc Hồi  
B. Hà Hồi – Ngọc Hồi – Đống Đa  
C. Đống Đa – Ngọc Hồi – Hà Hồi  
D. Ngọc Hồi – Hà Hồi – Đống Đa

Câu 8: Sự bùng nổ và lan rộng của phong trào khởi nghĩa nông dân ở thế kỉ XVIII, tiêu biểu là phong trào nông dân Tây Sơn, chứng tỏ điều gì?

- A. Sự nổi loạn cát cứ ở địa phương  
B. Sự lớn mạnh của nông dân  
C. Sự khủng hoảng và suy sụp của chế độ phong kiến  
D. Sự xâm lược của thế lực bên ngoài

Câu 9: Tình hình chính trị nước ta thế kỉ XVI có điểm gì nổi bật?

- A. Nhà nước Lê sơ phát triển thịnh đạt  
B. Nhà nước Lê sơ được thành lập  
C. Nhà nước phong kiến Lê sơ suy yếu, nhà Mạc thành lập  
D. Nhà Mạc bước vào giai đoạn suy yếu

Câu 10: Chiến thắng Đống Đa đã quyết định đến số phận của quân xâm lược nào?

- A. Quân Minh  
B. Quân Thanh  
C. Quân Xiêm  
D. Quân Tống

Câu 11: Nguyên nhân chủ yếu làm cho nền công nghiệp của Anh vào cuối thế kỉ XIX phát triển chậm hơn các nước Mỹ, Đức là gì?

- A. Công nghiệp ở Anh phát triển sớm, hàng loạt máy móc, thiết bị trở nên lạc hậu.  
B. Giai cấp tư sản Anh chú trọng đầu tư vào các thuộc địa  
C. Anh không chú trọng đầu tư đổi mới và phát triển công nghiệp trong nước  
D. Sự phát triển vươn lên mạnh mẽ của công nghiệp Mỹ, Đức

Câu 12: Chủ nghĩa đế quốc Anh được mệnh danh là

- A. “chủ nghĩa đế quốc thực dân”  
B. “chủ nghĩa đế quốc cho vay lãi”  
C. “chủ nghĩa đế quốc quân phiệt, hiếu chiến”  
D. “chủ nghĩa đế quốc bành trướng”

Câu 13: Đến cuối thế kỉ XIX, nền kinh tế Pháp phát triển chậm lại vì

- A. Pháp thua trận phải bồi thường chiến phí, tài nguyên nghèo  
B. Pháp lo đầu tư khai thác thuộc địa  
C. Pháp chỉ lo cho vay lãi  
D. Kinh tế Pháp phát triển không đều, chỉ tập trung vào ngành ngân hàng

Câu 14: Từ sau năm 1871, công nghiệp Pháp đứng sau các nước nào

- A. Mỹ, Đức, Anh  
B. Mỹ, Nga, Trung Quốc  
C. Đức, Nga, Mỹ  
D. Nga, Pháp, Hà Lan

### \* Địa lí

Câu 1: Điểm cực Bắc của nước ta ở vĩ độ là

- A. 8°34'N  
B. 23°23'N  
C. 23°24'N  
D. 23°25'N

Câu 2: Ý nào sau đây không đúng khi nói về đặc điểm của vùng Đồng bằng sông Hồng?

- A. Đất cát pha là chủ yếu  
B. Diện tích rộng khoảng 15.000 km<sup>2</sup>  
C. Có hệ thống đê ven sông ngăn lũ

D. Đất phù sa màu mỡ thuận lợi phát triển nông nghiệp

Câu 3: Vòng cung là hướng chính của

- A. Dãy Trường Sơn Bắc
- B. Dãy Trường Sơn Nam
- C. Khối núi cực Nam Trung Bộ
- D. Các dãy núi thuộc Đông Bắc

Câu 4: Tổng số giờ nắng ở nước ta là

- A. Từ 1400 – 3000 giờ/năm
- B. Từ 1500 – 3000 giờ/ năm
- C. Từ 1600 – 3000 giờ/ năm
- D. Từ 1700 – 3000 giờ/ năm

Câu 5: Thời gian hoạt động của gió mùa mùa đông ở nước ta là:

- A. Từ tháng 5 đến tháng 10
- B. Từ 21/3 đến 22/6 hàng năm
- C. Từ 23/6 đến 22/12 hàng năm
- D. Từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau

Câu 6: Tính chất ẩm của khí hậu nước ta được thể hiện ở yếu tố nào sau đây?

- A. Cán cân bức xạ từ 70 – 100 kcal/cm<sup>2</sup>/năm
- B. Nhiệt độ trung bình năm trên toàn quốc lớn hơn 20°C
- C. Tổng số giờ nắng ở nước ta đạt từ 1400 – 3000 giờ/ năm
- D. Lượng mưa lớn, trung bình từ 1500 – 2000 mm/ năm

Câu 7: Ý nào sau đây không phải đặc điểm của mạng lưới sông ngòi nước ta?

- A. Nước ta có mạng lưới sông ngòi dày đặc
- B. Sông ngòi phân bố rộng khắp trên cả nước
- C. Sông ngòi nước ta có nhiều nước
- D. Sông ngòi nước ta chủ yếu là sông lớn

Câu 8: Thời gian mùa lũ trên sông Hồng là

- A. Từ tháng 6 đến tháng 10
- B. Từ tháng 9 đến tháng 12
- C. Từ tháng 7 đến tháng 11
- D. Từ tháng 12 đến tháng 6 năm sau

Câu 9: Chế độ dòng chảy của sông ngòi nước ta có hai mùa rất rõ rệt là

- A. Mùa xuân và mùa hạ
- B. Mùa mưa và mùa khô
- C. Mùa lũ và mùa cạn
- D. Mùa đông và mùa hạ

Câu 10: Đặc điểm nào sau đây đúng với sông ngòi nước ta

- A. Chế độ nước điều hoà
- B. Phân bố chủ yếu ở miền Bắc
- C. Không có sông nào dài trên 10km
- D. Nhiều nước, lượng phù sa khá lớn

Câu 11: Khu vực có địa hình cao nhất nước ta là:

- A. Đông Bắc
- B. Tây Bắc
- C. Cà Mau
- D. Nam Trung Bộ

Câu 12: Điểm nổi bật của địa hình vùng núi Đông Bắc là:

- A. Có địa hình cao nhất nước ta
- B. Đồi núi thấp chiếm phần lớn diện tích
- C. Gồm các cao nguyên đất đỏ badan rộng lớn
- D. Có 3 mạch núi lớn hướng tây bắc-đông nam

Câu 13: Ý nào sau đây thể hiện tính nhiệt đới của khí hậu nước ta?

- A. Cân bằng bức xạ nhiệt trong năm thấp
- B. Độ ẩm tương đối trong không khí cao
- C. Chênh lệch nhiệt giữa các mùa lớn
- D. Nhiệt độ trung bình trong năm cao

Câu 14: Chế độ dòng chảy của sông ngòi nước ta phụ thuộc chủ yếu vào

- A. Chế độ mưa
- B. Chế độ nhiệt
- C. Hướng các dòng sông
- D. Hướng các dãy núi

Câu 15: Hồ Dầu Tiếng của nước ta được xây dựng trên sông nào sau đây

- A. Sông Thu Bồn
- B. Sông Hồng

- C. Sông Cửu Long
- D. Sông Sài Gòn

Câu 16: Đỉnh cực Đông của nước ta thuộc tỉnh

- A. Khánh Hoà
- B. Quảng Nam

- C. Cà Mau
- D. Hà Giang

## II. Tự luận

Câu 1: Cho bảng số liệu:

### NHIỆT ĐỘ TRUNG BÌNH CỦA HÀ NỘI VÀ TP HỒ CHÍ MINH

(Đơn vị: °C)

Địa điểm	Nhiệt độ trung bình tháng 1	Nhiệt độ trung bình tháng 7	Nhiệt độ trung bình năm
Hà Nội	16,4	28,9	23,5
TP Hồ Chí Minh	25,8	27,1	27,1

Dựa vào bảng số liệu, em hãy:

- a) Nhận xét về đặc điểm nhiệt độ của hai địa điểm trên
- b) Giải thích sự khác nhau về nhiệt độ của Hà Nội và TP Hồ Chí Minh

Câu 2:

- a) Hoạt động gió mùa Đông Bắc ở nước ta diễn ra như thế nào?
- b) Những yếu tố nào làm cho khí hậu nước ta mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa?

Câu 3: Trình bày tình hình văn hóa Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII?

Câu 4: Trình bày tình hình nông nghiệp ở Đàng Ngoài và Đàng Trong trong các thế kỉ XVI – XVIII?

Câu 5: Nêu nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của phong trào Tây Sơn?

**TỔ TRƯỞNG**

**BGH XÁC NHẬN  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Kim Thanh**

**Tạ Thuý Hà**